

SƠN

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 77 /2016/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự xét chọn khen thưởng và tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/07/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua khen thưởng năm 2013;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 5352/TTr-SGTVT ngày 10/11/2016, Văn bản giải trình số 6522/SGTVT-VTPT ngày 02/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự xét chọn khen thưởng và tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 /01/2017 và thay thế Quyết định số 36/2014/QĐ-UBND ngày 05/09/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự xét chọn khen thưởng và tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Nội vụ, Tài chính,

Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh, các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban an toàn giao thông Quốc gia;
- Bộ GTVT; Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT, VX, CNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



QUY ĐỊNH

**Về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự xét chọn khen thưởng và tôn vinh
danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 77 /2016/QĐ-UBND
ngày 27/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, danh hiệu, mức thưởng, kinh phí thực hiện và trình tự xét chọn khen thưởng, tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các doanh nghiệp vận tải, hợp tác xã vận tải (sau đây gọi chung là doanh nghiệp vận tải) và lái xe ô tô của các doanh nghiệp vận tải có trụ sở chính hoặc trụ sở chi nhánh tại Đồng Nai được Sở Giao thông Vận tải Đồng Nai cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô theo quy định của pháp luật.

Chương II

**ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU
“LÁI XE AN TOÀN”, “DOANH NGHIỆP VẬN TẢI AN TOÀN”**

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn xét khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”

1. Điều kiện:

- a) Doanh nghiệp có tối thiểu từ 05 phương tiện trở lên;
- b) Đã hoạt động kinh doanh vận tải (theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tính đến thời điểm xét tặng danh hiệu) từ 03 năm trở lên.

2. Tiêu chuẩn:

- a) Thực hiện đúng quy định đối với các loại hình kinh doanh vận tải mà doanh nghiệp được cấp phép.

b) Chấp hành tốt phương án kinh doanh vận tải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), cụ thể: Hành trình chạy xe, biểu đồ chạy xe, tốc độ, niêm yết thông tin bắt buộc, chất lượng dịch vụ vận tải, bố trí lái xe, nhân viên phục vụ đúng theo phương án kinh doanh vận tải.

c) 100% phương tiện của doanh nghiệp vận tải được lắp thiết bị giám sát hành trình theo quy định của pháp luật và đảm bảo thiết bị này hoạt động tốt, không bị mất tín hiệu, truyền đầy đủ dữ liệu về máy chủ Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

d) Không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm điều kiện kinh doanh vận tải trong năm xét khen thưởng.

đ) Có dưới 30% tổng số lái xe thuộc đơn vị vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ bị tước giấy phép lái xe từ 30 ngày trở lên.

e) Không có lái xe gây tai nạn giao thông gây chết người trong năm xét khen thưởng.

g) Có dưới 30% tổng số lái xe thuộc đơn vị vi phạm chạy quá tốc độ quy định qua theo dõi thiết bị giám sát hành trình trong năm xét khen thưởng.

h) Tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, khám sức khỏe đầy đủ cho tất cả lái xe, nhân viên phục vụ của đơn vị.

i) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ cho Sở Giao thông Vận tải.

k) Thực hiện ký kết hợp đồng lao động đầy đủ cho đội ngũ lái xe và nhân viên phục vụ trên xe của đơn vị.

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn xét khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”

1. Điều kiện

a) Có thâm niên lái xe tối thiểu 03 năm và làm việc ở cùng một đơn vị vận tải.

b) Đạt tổng số km vận hành an toàn tối thiểu trong 01 năm là 30.000 km.

c) Được tập huấn nghiệp vụ; được ký hợp đồng lao động và khám sức khỏe theo quy định.

2. Tiêu chuẩn

a) Thực hiện đúng phương án kinh doanh của doanh nghiệp vận tải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

b) Không vi phạm các quy định về trật tự an toàn giao thông:

- Không chạy quá tốc độ;

- Không chở quá tải;

- Không sử dụng rượu, bia, ma túy;

- Không lái xe quá thời gian quy định;

- Không dừng đón, trả khách không đúng nơi quy định, dừng đón trả khách quá thời gian quy định,

- Không chở hàng cấm, chở gia súc, gia cầm không đúng quy định bị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trong năm xét khen thưởng.

c) Không gây tai nạn giao thông.

d) Không chạy quá tốc độ qua theo dõi thiết bị giám sát hành trình trong năm xét khen thưởng.

đ) Không có phản ánh, khiếu nại của khách hàng trong năm xét khen thưởng về thái độ phục vụ, thu quá giá vé quy định.

e) Có năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp tốt.

Điều 5. Hồ sơ đăng ký thi đua danh hiệu lái xe an toàn, doanh nghiệp vận tải an toàn

1. Giao Hội đồng thẩm định chủ trì, phối hợp với Ban Thi đua khen thưởng tỉnh hướng dẫn biểu mẫu đăng ký thi đua danh hiệu lái xe an toàn, doanh nghiệp vận tải an toàn.

2. Không tiếp nhận hồ sơ đăng ký không trung thực, không báo cáo đúng số lượng phương tiện, lái xe hiện có của đơn vị và phản hồi cho đơn vị vận tải được biết.

Điều 6. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký

1. Các đơn vị vận tải, lái xe gửi 01 (một) bộ hồ sơ đăng ký thi đua danh hiệu “lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” về Hội đồng thẩm định khen thưởng danh hiệu “lái xe an toàn”, “doanh nghiệp vận tải an toàn” (Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai). Địa chỉ: số 18, đường Phan Chu Trinh, Phường Quang Vinh, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0613.847.532 – 0613.847.320; Fax: 0613.94.22.48.

2. Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ đăng ký từ ngày 10/01 đến ngày 10/02 hàng năm.

Chương III

DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT CHỌN DANH HIỆU

Điều 7. Danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”

1. Doanh nghiệp vận tải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn tại Điều 3 của Quy định này thì được xét khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

2. Danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn” gồm 03 loại:

a) Huy hiệu Đồng: được xét hàng năm.

b) Huy hiệu Bạc:

- Doanh nghiệp vận tải đạt Huy hiệu Đồng 03 (ba) lần liên tục, thì lần đạt danh hiệu huy hiệu đồng lần thứ 3 (ba) được khen thưởng danh hiệu Huy hiệu Bạc.

Doanh nghiệp vận tải đạt Huy hiệu Bạc lần 01 (một), không đạt Huy hiệu Bạc trong lần 02 (hai) thì được bảo lưu đăng ký thi đua Huy hiệu Bạc trong 01 năm tiếp theo. Nếu trong thời gian bảo lưu đăng ký thi đua Huy hiệu Bạc mà đơn vị vẫn không đạt được Huy hiệu Bạc thì đăng ký thi đua lại Huy hiệu Đồng.

- Doanh nghiệp vận tải đạt Huy hiệu Bạc được Hội đồng thẩm định đề

ngộ Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

c) Huy hiệu Vàng:

- Doanh nghiệp vận tải đạt Huy hiệu Bạc 03 (ba) lần liên tục, thì lần đạt danh hiệu huy hiệu bạc lần thứ 3 (ba) được khen thưởng Huy hiệu Vàng.

- Doanh nghiệp vận tải được khen thưởng huy hiệu vàng, thì các năm tiếp theo được tiếp tục đăng ký thi đua Huy hiệu vàng.

- Đơn vị vận tải đạt Huy hiệu Vàng được Hội đồng thẩm định đề nghị Bộ Giao thông vận tải tặng Bằng khen.

3. Đơn vị vận tải đạt Huy hiệu Đồng, Bạc, Vàng còn được kèm theo Giấy chứng nhận và mức khen thưởng tại Điều 10 Quy định này.

Điều 8. Danh hiệu “Lái xe an toàn”

1. Lái xe đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 của Quy định này thì được xét khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”.

2. Danh hiệu “Lái xe an toàn” gồm 03 loại:

a) Huy hiệu Đồng: Được xét hàng năm.

b) Huy hiệu Bạc:

- Lái xe đạt Huy hiệu Đồng 03 (ba) lần liên tục, thì lần đạt danh hiệu Huy hiệu Đồng lần thứ 3 (ba) được khen thưởng danh hiệu Huy hiệu Bạc.

- Lái xe đạt Huy hiệu Bạc lần 01 (một), không đạt huy Hiệu Bạc trong lần 02 (hai) thì được bảo lưu đăng ký thi đua Huy hiệu Bạc trong 01 năm tiếp theo. Nếu trong thời gian bảo lưu đăng ký thi đua Huy Hiệu Bạc mà lái xe vẫn không đạt được huy Hiệu Bạc thì đăng ký thi đua lại Huy Hiệu Đồng.

- Lái xe đạt Huy hiệu Bạc được Hội đồng thẩm định đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

c) Huy hiệu Vàng:

- Lái xe đạt Huy hiệu Bạc 03 (ba) lần liên tục, thì lần đạt danh hiệu huy hiệu bạc lần thứ 3 (ba) được khen thưởng danh hiệu Huy hiệu Vàng.

- Lái xe được khen thưởng huy hiệu vàng, thì các năm tiếp theo được tiếp tục đăng ký thi đua Huy hiệu Vàng.

- Lái xe đạt Huy hiệu Vàng được Hội đồng thẩm định đề nghị Bộ Giao thông Vận tải tặng Bằng khen.

3. Lái xe đạt Huy hiệu Đồng, Bạc, Vàng còn được kèm theo giấy chứng nhận và mức khen thưởng tại Điều 10 Quy định này.

Điều 9. Hồ sơ, thời gian xét khen thưởng

1. Hồ sơ xét khen thưởng

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, lái xe căn cứ quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy định này, rà soát từng tiêu chí, nếu đáp ứng thì lập hồ sơ đề nghị khen thưởng danh hiệu lái xe an toàn, doanh nghiệp vận tải an toàn.

b) Giao Hội đồng thẩm định chủ trì, phối hợp với Ban Thi đua khen thưởng tỉnh hướng dẫn các đơn vị vận tải, lái xe lập hồ sơ khen thưởng.

2. Thời gian xét khen thưởng

a) Mốc thời gian để tính xét khen thưởng từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 15 tháng 11 hàng năm.

b) Thời gian nhận hồ sơ xét khen thưởng cho năm đăng ký: Trước 16 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 11 hàng năm.

c) Thời gian tổ chức xét khen thưởng: Trong tháng 12 hoặc tháng 01 năm sau.

d) Nơi nhận hồ sơ xét khen thưởng: Hội đồng thẩm định khen thưởng danh hiệu “lái xe an toàn”, “doanh nghiệp vận tải an toàn” (Sở Giao thông Vận tải). Địa chỉ: Số 18, Phan Chu Trinh, Phường Quang Vinh, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. ĐT: 0613.847.532 - 0613.847.320. Fax: 0613.94.22.48.

Điều 10. Hình thức khen thưởng

1. Đối với danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”:

a) Mức thưởng đối với Huy hiệu Đồng bằng 02 (hai) lần mức lương tối thiểu chung, kèm theo Huy hiệu và Giấy chứng nhận;

b) Mức thưởng đối với Huy hiệu Bạc bằng 04 (bốn) lần mức lương tối thiểu chung, kèm theo Huy hiệu và Giấy chứng nhận;

c) Mức thưởng đối với Huy hiệu Vàng bằng 06 (sáu) lần mức lương tối thiểu chung, kèm theo Huy hiệu và Giấy chứng nhận;

2. Đối với danh hiệu “Lái xe an toàn”:

a) Mức thưởng đối với Huy hiệu Đồng bằng 01 lần mức lương tối thiểu chung, kèm theo Huy hiệu và Giấy chứng nhận;

b) Mức thưởng đối với Huy hiệu Bạc bằng 02 (hai) lần mức lương tối thiểu chung, kèm theo Huy hiệu và Giấy chứng nhận;

c) Mức thưởng đối với Huy hiệu Vàng bằng 03 (ba) lần mức lương tối thiểu chung, kèm theo Huy hiệu và Giấy chứng nhận;

Điều 11. Quyền lợi và trách nhiệm của các đối tượng đạt danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”

1. Được tôn vinh danh hiệu, nhận huy hiệu, giấy chứng nhận, tiền thưởng và bằng khen (nếu có).

2. Có quyền sử dụng, khai thác thương mại danh hiệu; được ưu tiên tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo các cấp về an toàn giao thông.

3. Có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các bài học kinh nghiệm, giữ gìn và phát huy thành tích đã đạt được.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Kinh phí

1. Kinh phí hoạt động, khen thưởng của Hội đồng thẩm định, Tổ chuyên viên được trích từ nguồn ngân sách được phân cấp cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai.

2. Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các thành viên xây dựng kinh phí hoạt động hàng năm cho công tác này.

Điều 13. Xử lý vi phạm, khiếu nại tố cáo

1. Cá nhân, tập thể không trung thực trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” và các hình thức khen thưởng cao hơn quy định tại Quy định này, thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng, bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã được nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm trước pháp luật.

2. Cá nhân xác nhận không trung thực hoặc làm giả hồ sơ giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ, quyền hạn để quyết định khen thưởng trái với Quy định này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm trước pháp luật.

3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về kết quả xét khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo.

4. Các khiếu nại, tố cáo gửi về Sở Giao thông Vận tải Đồng Nai (Hội đồng thẩm định “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”).

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện:

1. Sở Giao thông Vận tải, Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh), Công an tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện:

a) Tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy định này;

b) Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định về việc thành lập Hội đồng thẩm định xét tặng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

c) Dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ chuyên viên;

d) Tổ chức họp để thẩm định hồ sơ; tổ chức lễ trao giấy chứng nhận, huy hiệu và giải thưởng cho doanh nghiệp vận tải và lái xe của các doanh nghiệp vận tải trên địa bàn tỉnh đạt danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

đ) Tổ chức kiểm tra đơn vị vận tải đăng ký thi đua khen thưởng.

2. Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh), Công an tỉnh tổ chức lễ trao giấy chứng nhận, huy hiệu và giải thưởng cho doanh nghiệp vận tải và lái xe của các doanh nghiệp vận tải trên địa bàn tỉnh đạt danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

3. Sở Tài chính

Hướng dẫn Sở Giao thông vận tải, Hội đồng thẩm định xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm bảo đảm thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định có hiệu quả.

4. Cơ quan Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến “Lái xe an toàn”, “Doanh

ng nghiệp vận tải an toàn”.

5. Các doanh nghiệp vận tải

a) Hàng năm có đăng ký thi đua danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”;

b) Tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải đúng quy định của pháp luật, đảm bảo về trật tự an toàn giao thông đường bộ và điều kiện kinh doanh vận tải.

c) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục Luật Giao thông đường bộ, các quy định của pháp luật về an toàn giao thông tới đội ngũ lái xe của doanh nghiệp nhằm nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện tốt các quy định về quản lý vận tải, quản lý về trật tự an toàn giao thông;

d) Lập và xác nhận hồ sơ đề nghị Hội đồng thẩm định xét tặng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”;

đ) Xác nhận báo cáo thành tích của lái xe đảm bảo trung thực, khách quan.

e) Xem xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lái xe đạt danh hiệu “Lái xe an toàn”.

6. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải để báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

